

Số: 87/2024/QĐST- HNGĐ

Vũ Thu, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2024/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Từ Nguyệt Thổ C, sinh năm 1984

Nơi thường trú: Tổ x, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh H.

Tạm trú tại: Số nhà y, tổ z, đường D5, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh Lê Bá H, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Từ Nguyệt Thổ C và anh Lê Bá H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

2.1 Quan hệ con chung: Chị Từ Nguyệt Thổ C và anh Lê Bá H có 02 con chung là Lê Bá Khánh B, sinh ngày 04/3/2005 và Lê Bá Hoàng P, sinh ngày 24/5/2010. Ly hôn: Chị C và anh H thống nhất thoả thuận: Con Lê Bá Khánh B đã

trưởng thành, không bị nhược điểm về thể chất và tinh thần, không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con; Giao cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Lê Bá Hoàng P. Chị C không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con P, hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Bá H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Anh H, chị C có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

2.2 Quan hệ tài sản: Chị Từ Nguyệt Thỏ C và anh Lê Bá H đều trình bày: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Án phí: Chị Từ Nguyệt Thỏ C tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Từ Nguyệt Thỏ C 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm (*đã nộp tại Biên lai số 00018xx ngày 19/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- UBND xã N, huyện H, tỉnh Khánh H;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)